

THƯ VIỆN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP QUẢNG NINH TRONG CHIẾN LƯỢC ĐỔI MỚI VÀ PHÁT TRIỂN CỦA NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2023-2030

Nguyễn Thị Ngọc Tú*, Trương Thị Mỹ Lương
Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh

*Email: ngoctu@qui.edu.vn

TÓM TẮT

Bài báo nghiên cứu khái quát tình hình chung của Trung tâm Thông tin – Thư viện Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh và khả năng phục vụ, đáp ứng nhu cầu dạy và học của cán bộ giảng viên, sinh viên trong quá trình đổi mới giáo dục đại học trên cơ sở chiến lược phát triển Nhà trường giai đoạn 2023-2030. Qua đó, tác giả đề xuất một số các giải pháp thiết thực, hiệu quả nhất nhằm từng bước đưa Thư viện trở thành giảng đường thứ hai của sinh viên, đáp ứng tối đa nhu cầu tự học và nghiên cứu khoa học, góp phần hoàn thành mục tiêu giáo dục đại học trong chiến lược phát triển của Nhà trường đến năm 2030.

Từ khóa: chất lượng đào tạo, đổi mới giáo dục, giáo dục đại học.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục đại học Việt Nam đang có những bước chuyển mình to lớn để đổi mới và theo kịp các nền giáo dục tiên tiến trong khu vực và trên thế giới.

Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh (ĐHCNQN) đang trong tiến trình thực hiện đổi mới giáo dục đại học, trước mắt là chiến lược phát triển trường đến năm 2030. Nội dung, phương pháp, quy định mới được áp dụng cho việc thi, kiểm tra, đánh giá,... tất cả những vấn đề đổi mới đều nhằm từng bước nâng cao chất lượng đào tạo, tạo ra đội ngũ nhân lực đáp ứng yêu cầu của quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế.

Trong các nội dung cần đổi mới để nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường, không thể không quan tâm đến hoạt động thông tin - thư viện. Muốn có chất lượng cao, không thể thiếu thông tin tri thức cho thầy và trò. Tổ chức tốt hoạt động thư viện chính là góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, thực hiện quá trình đổi mới giáo dục đại học.

Thư viện đã hỗ trợ cho việc thay đổi phương pháp giảng dạy và học tập. Thay vì lên lớp, giáo viên có thể nêu vấn đề và dựa vào nguồn tài nguyên phong phú sẵn có của thư viện hướng dẫn người học tự sưu tầm, nghiên cứu tài liệu, từ đó sinh viên thảo luận và có lời giải đáp cho vấn đề được đặt ra.

Trên cơ sở đánh giá thực trạng hoạt động của trung tâm thông tin - thư viện hiện nay, nhận rõ yêu cầu đổi mới giáo dục đại học, chúng tôi đưa ra một số giải pháp nhằm xây dựng Trung tâm Thông tin - Thư viện Trường ĐHCNQN đáp ứng yêu cầu phát triển Nhà trường giai đoạn 2023-2030.

2. THỰC TRẠNG VỀ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM THÔNG TIN – THƯ VIỆN

2.1. Về cơ sở vật chất

Thư viện là nơi tập trung thông tin, kho tri thức của thế giới, nơi mà cán bộ giảng dạy và sinh viên nhà trường có điều kiện cập nhật thông tin phục vụ học tập, giảng dạy và nghiên cứu.

Việc đầu tư trang thiết bị cho trung tâm thông tin - thư viện vài năm gần đây đã được quan tâm,

nhưng chủ yếu chỉ đáp ứng đòi hỏi cấp bách như bàn ghế phòng đọc, giá sách, bàn ghế làm việc cho cán bộ thư viện,...

Về thiết bị tin học, thư viện hiện tại chỉ có 2 máy tính của cán bộ thư viện, 2 máy dùng để tra cứu, như vậy chưa thể đáp ứng nhu cầu và không thể tương xứng với quy mô phát triển của nhà trường trong những năm tới cũng như lâu dài.

2.2. Về tổ chức đội ngũ

Hiện tại, trung tâm có 2 cán bộ. (đều tốt nghiệp chuyên ngành Thư viện, trình độ cử nhân)

Cơ cấu tổ chức (gồm 3 phòng chức năng)

- Phòng đọc (phục vụ bạn đọc tại chỗ)
- Phòng mượn (phục vụ bạn đọc mượn sách mang về)
- Phòng kho sách nội bộ.

Với số lượng cán bộ hiện hay, trung tâm không thể đáp ứng được nhu cầu phục vụ bạn đọc ở mức cao. Cán bộ thư viện hầu như không còn thời gian nghiên cứu, học tập để nâng cao nghiệp vụ của mình.

* Công tác nghiệp vụ:

Số bản sách bổ sung về thường không kịp thời cập nhật ngay mà bị ùn tắc bởi chỉ có 1 cán bộ làm công tác xử lý thông tin: biên mục, phân loại, tem nhãn, in phích truyền thống...

Công tác thông tin tư liệu: biên soạn thư mục, số hoá tài liệu... chưa có người đảm nhiệm chuyên trách.

* Công tác phục vụ:

Trong những thời điểm cao điểm như đầu kì, cuối kì học, lượng bạn đọc có nhu cầu mượn, trả sách khá cao, trong khi chỉ có 2 cán bộ thư viện phục vụ, điều này đã gây quá tải, không đáp ứng kịp nhu cầu bạn đọc.

2.3. Xây dựng nguồn lực thông tin

Nguồn lực thông tin là yếu tố quan trọng, cơ sở tiền đề để tiến hành các hoạt động thông tin thư viện. Nguồn lực thông tin có vai trò to lớn ảnh hưởng trực tiếp đến người sử dụng. Nếu nó phù hợp nhu cầu sẽ có tác dụng lôi kéo đông đảo bạn

đọc, ngược lại không đáp ứng, bạn đọc ít đến hoặc không đến thư viện.

Khi tiến hành bổ sung cần căn cứ vào chuyên ngành đào tạo của Trường, cũng như nhu cầu của người dùng tin.

Trong tiến trình đổi mới giáo dục, mục tiêu đào tạo của Trường thay đổi, lúc đó công tác bổ sung cũng phải thay đổi theo cho phù hợp.

Tài liệu chuyên ngành phục vụ cho giảng dạy của giảng viên và học tập của sinh viên nhiều năm gần đây không được bổ sung kịp thời. Đa số tài liệu đều là sách đã được xuất bản cách đây nhiều năm, không còn phù hợp với nội dung giảng dạy thực tế hiện nay, nhất là đối với các ngành có sự thay đổi thường xuyên như Kinh tế, Công nghệ thông tin. Vì đã đào tạo theo hình thức tín chỉ nhiều năm nên nhu cầu tự học của sinh viên ngày càng cao, trong khi nguồn tài liệu không đủ cả về số lượng và chất lượng, điều này ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng hoạt động tự học của sinh viên. Hoạt động nghiên cứu khoa học của cả giảng viên và sinh viên đều bị hạn chế bởi cũng bởi lý do trên.

Giáo trình nội bộ là một trong những nguồn tài liệu quan trọng của thư viện. Hiện nay Nhà trường chưa thực sự chú trọng đến vấn đề này. Các giáo trình của trường được các cán bộ, giảng viên của trường đầu tư biên soạn, hội đồng đánh giá và nghiệm thu, nhưng hiện tại chưa đủ kinh phí để in ấn, hoặc in ấn với số lượng rất ít. Hiện tại mới chỉ có 43 đầu giáo trình viết cho sinh viên hệ Đại học, 65 đầu giáo trình cho sinh viên hệ Cao đẳng đã được in ấn và chuyển về kho thư viện để phục vụ giảng dạy và học tập. Để biên soạn được một tài liệu cần công sức, thời gian và đầu tư chất xám mới hoàn thành, nhưng hiện nay kinh phí đầu tư cho công tác này còn thấp.

Báo và tạp chí văn hóa xã hội trong nhiều năm trở lại đây không được bổ sung. Chỉ có một số đầu báo tạp chí chuyên ngành như Tạp chí Kinh tế tài chính Việt Nam, Thông tin Khoa học công nghệ mở,... hay một số đặc san của các trường đại học, bản tin của các viện nghiên cứu,... theo diện biểu tặng Nhà trường.

Sách văn học và sách khoa học thường thức hiện nay không được bổ sung, vì kinh phí ưu tiên cho tài liệu chuyên môn. Theo tìm hiểu nhu cầu bạn đọc thì đa số người dùng tin có nhu cầu đọc sách văn học để giải trí và tăng thêm nhận thức sáng tạo thẩm mỹ.

Nguồn lực thông tin trong nhiều năm gần đây được bổ sung phong phú hơn nhờ vào sự phát triển của thư viện số đang được các cán bộ thư viện chú trọng xây dựng. Từ khi bắt đầu xây dựng thư viện số đến nay (từ năm 2003), số tài liệu trong thư viện đã lên đến gần 4000 đầu sách. Cùng với đó là sự liên kết với các thư viện chuyên ngành của một số trường đại học như: Trường Đại học Hạ Long, Trường Đại học Công nghiệp thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Công nghiệp Hà Nội), cũng như thư viện địa phương (Thư viện tỉnh Quảng Ninh) đã mở rộng nguồn lực thông tin phong phú hơn, quy mô hơn, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của người dùng tin nói chung, cán bộ giảng viên và sinh viên Nhà trường nói riêng. Công tác xây dựng nguồn lực thông tin nhìn chung đã có nhiều cố gắng song hiệu quả chưa cao.

2.4. Xử lý thông tin và hệ thống tra cứu

Hiện nay, tài liệu của thư viện được quản lý chủ yếu bằng phần mềm thư viện (chưa hoàn thiện) do chính cán bộ thư viện (giám đốc Trung tâm) tự viết. Vì không có sự đầu tư phần mềm quản lý thư viện nên các khâu trong quá trình xử lý tài liệu chủ yếu vẫn dựa vào phương pháp thủ công, chưa có tính chuyên nghiệp.

Sổ mục lục hiện nay là bộ máy tra cứu chính của Thư viện, cùng với thư viện Điện tử đang dần hoàn thiện. Hệ thống mục lục này là chiếc gương phản ánh toàn bộ nguồn lực thông tin của trung tâm thông tin - thư viện, là cầu nối giữa nguồn tài liệu với người dùng tin, giữa nguồn tài liệu với cán bộ thư viện, giữa người dùng tin với cán bộ thư viện.

2.5. Công tác phục vụ bạn đọc

Dạy và học theo phương pháp tích cực đòi hỏi trò phải đọc nhiều, thầy muốn có bài giảng tốt cũng phải tham khảo nhiều, hiểu biết sâu rộng mới chỉ dẫn cho trò tìm tài liệu.

Trung tâm Thông tin - Thư viện Trường ĐHCNQN hiện nay mới chỉ phục vụ thông tin cho bạn đọc thông qua hình thức phục vụ truyền thống đọc tại chỗ và cho mượn về nhà.

Toàn bộ thư viện chỉ có 1 phòng đọc tổng hợp, không có phòng luận văn, phòng đọc cán bộ, đây cũng là yếu tố mà cán bộ giảng dạy nhà trường ít nghiên cứu tại thư viện.

3. CÁC GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN – THƯ VIỆN TRƯỚC YẾU CẦU ĐỔI MỚI GIÁO DỤC

3.1. Củng cố hoạt động thư viện truyền thống

Phát triển kho tài liệu bao gồm sách, giáo trình, tài liệu tra cứu, tham khảo, báo, tạp chí, đảm bảo kịp thời giáo trình của tất cả các môn học, xoá bỏ tình trạng học chay.

Củng cố mở rộng các phòng đọc, phòng mượn, tăng diện tích kho.

Tăng cường bổ sung thường xuyên các tài liệu mới.

3.2. Tăng cường nguồn lực thông tin

Do tính đa dạng của nguồn thông tin tài liệu, cần xây dựng một kế hoạch hợp lý để có thể đảm bảo bổ sung đầy đủ các loại hình tài liệu, sách, báo, tạp chí, giáo trình, đặc biệt nguồn tài liệu điện tử.

Tăng nguồn tài chính hàng năm cho bổ sung tài liệu. Nguồn kinh phí phải được cấp từ đầu năm để tiến hành bổ sung kịp thời.

Chia sẻ thông tin và liên kết với các trung tâm thông tin - thư viện của các trường đại học trong nước nhiều hơn nữa.

3.3. Đầu tư cơ sở vật chất

Đầu tư xây dựng phòng học riêng, phòng hội thảo độc lập để tăng thêm không gian cho việc tự học, nghiên cứu của cán bộ giảng viên và sinh viên. Bổ sung thêm máy tính phục vụ tra tìm thông tin, tận dụng tối đa nguồn tài liệu thư viện số của Nhà trường cũng như của các thư viện liên kết.

3.4. Xây dựng hệ thống thông tin thống nhất

Để có thể đổi mới một cách căn bản hoạt động thông tin - thư viện, đáp ứng nhu cầu thông

tin ngày càng cao của người dùng tin và tiền đề cho một thư viện điện tử cần xây dựng một mạng máy tính hoàn chỉnh trong trung tâm.

+ Một máy chủ để lưu giữ cơ sở dữ liệu và điều hành toàn bộ mạng.

+ Các máy trạm dùng cho công tác nghiệp vụ và cho người đọc tra cứu, khai thác thông tin.

+ Tích hợp các thiết bị ngoại vi như máy in mã vạch, máy đọc mã vạch ...

3.5. Lựa chọn phần mềm thư viện điện tử

Yêu cầu chung: Thư viện điện tử là giải pháp tổng thể quản lý thư viện hiện đại. Phần mềm thư viện phải là một hệ tích hợp bao gồm nhiều phân hệ (module) đáp ứng yêu cầu tự động hoá các nghiệp vụ của thư viện, có hỗ trợ các chuẩn nghiệp vụ hiện nay. Với các chức năng: bổ sung, biên mục, tra cứu trực tuyến, (OPAC), quản lý lưu thống, quản lý xuất bản phẩm định kỳ, quản lý kho, liên thư viện, quản trị hệ thống.

Các phân hệ của phần mềm phải được thiết kế sao cho đảm bảo các nghiệp vụ chuẩn của thư viện, dễ sử dụng, khả năng tùy biến cao. Các phân hệ độc lập, có chế độ phân quyền cho người sử dụng nhưng phải liên kết với nhau trong những chức năng nghiệp vụ liên quan.

3.6. Nâng cao trình độ cán bộ thư viện và đào tạo người dùng tin

* Nâng cao trình độ cán bộ thư viện cần thực hiện các giải pháp như:

- Tạo điều kiện cho cán bộ đi học các lớp đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn và cập nhật các thay đổi;

- Tổ chức các lớp ngắn hạn bồi dưỡng nghiệp vụ;

- Tham quan học tập trao đổi kinh nghiệm với các đơn vị trong Liên hiệp thư viện Việt Nam.

Việc bồi dưỡng cán bộ phải được thực hiện một cách thường xuyên, cần có kế hoạch phát triển đội ngũ cán bộ thư viện đáp ứng nhu cầu trong giai đoạn mới.

* Đào tạo người dùng tin cần thực hiện nhóm các giải pháp như:

- Tổ chức các buổi nói chuyện về công tác thông tin - thư viện hiện đại, hướng dẫn quy trình sử dụng và khai thác thông tin;

- Biên soạn các cẩm nang hướng dẫn sử dụng thư viện để cung cấp cho người dùng tin.

4. KẾT LUẬN

Nằm trong Chiến lược phát triển của Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh trong giai đoạn 2023-2030 và đổi mới giáo dục đại học nói chung, đã đặt ra cho Trung tâm Thông tin - thư viện những yêu cầu nhiệm vụ mới nặng nề hơn.

Để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục đại học cũng như sự phát triển của Nhà trường đến năm 2030 cần phải thực hiện một loạt các giải pháp đồng bộ về nhân lực, cơ cấu tổ chức, trang thiết bị, nguồn lực thông tin để trung tâm Thông tin - Thư viện Trường ĐHCNQN trở thành giảng đường thứ hai của giảng viên và sinh viên, là phương tiện hữu hiệu nâng cao chất lượng đào tạo trong Nhà trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Thùy, B. L. (1998). *Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống thông tin trong các trường đại học*. Kỷ yếu hội nghị ngành thông tin tư liệu khoa học công nghệ ; trang 50 - 52.
2. Thế, Đ. Q. (1999). *Hoạt động thông tin - thư viện ở một trường đại học Ostraylia*. Tạp chí đại học và GDCN; trang 41-42.
3. Viêt, L. V.(2000). *Cẩm nang nghề thư viện*. Văn hóa – Thông tin, Hà Nội.
4. Văn, P.(1978). *Công tác độc giả*. Tổng hợp, Tp. Hồ Chí Minh.
5. (1997). *Giáo dục đại học*. Hà Nội

Thông tin của tác giả:**CN. Nguyễn Thị Ngọc Tú**

Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh

Điện thoại: +(84).974.958.013 - Email: ngoctu@qui.edu.vn**ThS. Trương Thị Mỹ Lương**Điện thoại: +(84).98.555.369 - Email: myluong2011@gmail.com

Đơn vị công tác: Phòng Thanh tra & Kiểm định chất lượng, Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh

LIBRARY OF QUANG NINH UNIVERSITY OF INDUSTRY IN THE INNOVATION AND DEVELOPMENT STRATEGY OF THE UNIVERSITY IN THE PERIOD OF 2023-2030**Information about authors:****Nguyen Thi Ngoc Tu**, B.A., Quang Ninh University of Industry, email: ngoctu@qui.edu.vn**Truong Thi My Luong**, M.S., Office of Inspection & Education Quality Accreditation, Quang Ninh University of Industry**ABSTRACT:**

The newspaper presents the general situation of Information and Library Center and severing ability, satisfying the demands on teaching and studying of teachers and students during the education innovation basing on development policy of the University in the period from 2023 to 2030. Besides, the writer states some solutions which are the most practical and effective in order to bring the Library step by step becomes the second lecture hall of students, meets the demand of self-education and science research, and contributes to complete the higher education target in the University's development innovation to 2030.

Keywords: *Training quality, education innovatio, higher education*

REFERENCES

1. Thuy, B. L. (1998). Strategies for building and perfecting information systems in universities. Proceedings of the conference on scientific and technological information and materials; pages 50 - 52.
2. The, D. Q. (1999). Information activities - library at a university of Oxtraylia. Journal of universities and vocational education; pages 41-42.
3. Viet, L. V. (2000). Library profession handbook. Culture - Information, Hanoi.
4. Van, P. (1978). Reader work. General, City. Ho Chi Minh.
5. (1997). University education. Hanoi

Ngày nhận bài: 10/3/2023;

Ngày gửi phản biện: 10/3/2023;

Ngày nhận phản biện: 25/4/2023;

Ngày chấp nhận đăng: 28/4/2023.